TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **276**/2024/HS-ST
Ngày 19 – 11 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Huy Hoàng.

2. Ông Võ Hoàng Thu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Mai Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 335/2024/TLST-HS, ngày 22 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 314/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Thành Đ**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/6/2006 tại tỉnh An Giang; Nơi thường trú: Ấp G, xã L, huyện T, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Đ1 và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2024. (có mặt)

* *Bị hại:* Ông Trần Hoài N, sinh năm 1990; Nơi cư trú: 410A/12 Ấp 3, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 07/8/2024, bị cáo Hồ Thành Đ uống bia rượu cùng ông Trần Hoài N và ông Nguyễn Hữu Ng tại phòng trọ của ông Ng, địa chỉ 410A/12 Ấp 3, xã A, huyện B. Tại đây, bị cáo nhìn thấy chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 71B4-649.27 của ông N để trong phòng trọ có cắm sẵn chìa khóa, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. Sau đó, lợi dụng lúc ông Ng và ông N đi ngủ, bị cáo lén lút dắt bộ xe mô tô biển số 71B4-649.27 ra đến đường An Phú Tây – Hưng Long thì lên xe nổ máy chạy về quê nội tại ấp Giồng Cát, xã L, huyện T, tỉnh An Giang.

Đến 06 giờ ngày 07/8/2024, ông N phát hiện xe mô tô biển số 71B4-649.27 đã bị mất trộm nên đến Công an xã An Phú Tây trình báo sự việc. Sau đó, Công an xã An Phú Tây lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra.

Đến sáng ngày 09/8/2024, Hồ Thành Đ đến Công an xã L, huyện T đầu thú và giao nộp xe mô tô biển số 71B4-649.27 lấy trộm của ông Trần Hoài N ngày 07/8/2024. Công an xã Lương An Trà bàn giao bị cáo cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Thành Đ khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên, phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Kết luận định giá tài sản số 2670/KL-HĐĐGTS ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: Xe mô tô biển số 71B4-649.27 có trị giá 32.200.000 đồng.

Cáo trạng số 308/CT-VKS-BC ngày 21/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hồ Thành Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù;

Về dân sự: Bị hại Trần Hoài N đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số 71B4-649.27 và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng:

- Đề nghị ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 71B4-649.27; số khung: RLCUG122MY012653, số máy: G3M5E061716 cho ông Trần Hoài N.
- Đề nghị lưu theo hồ sơ 02 USB Kingston ghi nhận video, hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Hồ Thành Đ ngày 07/8/2024; 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình của Hồ Thành Đ.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 quần tây màu xám, 01 áo khoác màu đen, trên ống tay có hoa văn hình vuông, trắng.

Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Sáng ngày 07/8/2024, tại địa chỉ 410A/12 Ấp 3, xã A, huyện B, bị cáo Hồ Thành Đ có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 71B4-649.27 trị giá 32.200.000 đồng của ông Trần Hoài N.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hồ Thành Đ đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện ra đầu thú và bị cáo đầu thú và giao nộp lại tài sản để trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Hoài N đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số 71B4-649.27 và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[5] Xử lý vật chứng:

- Lưu theo hồ sơ 02 USB Kingston ghi nhận video, hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Hồ Thành Đ ngày 07/8/2024; 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình của Hồ Thành Đ.
- Tịch thu, tiêu hủy: 01 quần tây màu xám, 01 áo khoác màu đen, trên ống tay có hoa văn hình vuông, trắng do vật này để lâu không còn sử dụng được và tại phiên tòa bị cáo khai không có yêu cầu nhận lại đồ vật này.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Hồ Thành Đ**: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Lưu theo hồ sơ 02 USB Kingston ghi nhận video, hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Hồ Thành Đ ngày 07/8/2024; 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình (vật này đang lưu theo hồ sơ vụ án).

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 quần tây màu xám, 01 áo khoác màu đen, trên ống tay có hoa văn hình vuông, trắng.

(Vật chứng trên đang giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 2025/013 ngày 10/10/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Thu).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Hoài Thu

2 000016 206203